

Số: 4873./BIDV-TKHĐQTHà Nội, ngày 26 tháng 7 năm 2023

CBTT Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng
đầu năm 2023 theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
và Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức
của BIDV 6 tháng đầu năm 2023 theo Nghị định
47/2021/NĐ-CP

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Kính gửi:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

- Mã chứng khoán: BID
- Địa chỉ: Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: (84-24) 2220 5544 Fax: (84-24) 2220 0399
- E-mail: nhadautu@bidv.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam công bố thông tin Báo cáo tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2023 theo quy định tại khoản 4 Điều 10 Thông tư 96/2020/TT-BTC hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Báo cáo thực trạng quản trị và cơ cấu tổ chức của BIDV 6 tháng đầu năm 2023 theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 23 Nghị định 47/2021/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp như đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của ngân hàng vào ngày 26/7/2023 tại đường dẫn <https://www.bidv.com.vn/vn/quan-he-nha-dau-tu/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận: (4b)

- Như trên;
- Lưu TKHĐQT&QHCD, VP.

**Trần Phương**



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~715~~ /BC-BIDV

Hà Nội, ngày ~~26~~ tháng ~~7~~ năm 2023

V/v Báo cáo tình hình quản trị công
ty 6 tháng đầu năm 2023

Kính gửi:

- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- **Tên công ty niêm yết:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)

- **Địa chỉ trụ sở chính:** Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

- **Điện thoại:** (+84-24) 22205544 Fax: (+84-24) 22200399

- **Vốn điều lệ:** 50.585.238.160.000 đồng (Bằng chữ: Năm mươi nghìn năm trăm tám mươi lăm tỷ, hai trăm ba mươi tám triệu, một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- **Mã chứng khoán:** BID

- **Mô hình quản trị công ty:** Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc.

- **Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ:** đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam đã tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên thành công vào ngày 28/04/2023. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
393/2023/NQ- ĐHĐCĐ	28/04/2023	<i>Thông qua các nội dung:</i> <ul style="list-style-type: none">- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023 theo báo cáo của Ban Điều hành;- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và trọng tâm hoạt động năm 2023;- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và trọng tâm công tác năm 2023;- Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán, phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021, 2022 và phương án tạm trích lập các quỹ năm 2023;- Thông qua Kế hoạch ngân sách hoạt động, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và quỹ thưởng người quản lý BIDV năm 2023;

Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
		<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2023; - Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam; - Thông qua nội dung lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2024; - Thông qua nội dung niêm yết các trái phiếu BIDV phát hành ra công chúng; - Phê chuẩn nội dung dự thảo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung; - Phê duyệt nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung; - Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2022-2027.

II. Hội đồng Quản trị (HĐQT)

1. Thông tin về thành viên HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Phan Đức Tú	Chủ tịch HĐQT	15/11/2018	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	UVHĐQT	12/03/2021	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	UVHĐQT	07/03/2020	
4	Ông Đặng Văn Tuyên	UVHĐQT	28/04/2023	
5	Bà Phan Thị Chinh	UVHĐQT	25/04/2014	
6	Ông Lê Kim Hòa	UVHĐQT	07/03/2020	
7	Ông Phạm Quang Tùng	UVHĐQT	21/04/2018	
8	Ông Ngô Văn Dũng	UVHĐQT	01/06/2015	
9	Ông Yoo Je Bong	UVHĐQT	27/12/2019	
10	Ông Nguyễn Văn Thanh	UVHĐQT độc lập	29/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT

Thực hiện theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của BIDV và Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, trong 6 tháng đầu năm 2023, HĐQT BIDV tổ chức **02 phiên họp định kỳ** (hàng quý) và **01 phiên làm việc chuyên đề**, cụ thể như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Đức Tú	03/03	100%	
2	Ông Lê Ngọc Lâm	03/03	100%	
3	Ông Trần Xuân Hoàng	03/03	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Số phiên họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
4	Ông Đặng Văn Tuyên	01/03	33%	- Được bầu làm thành viên HĐQT từ ngày 28/04/2023 nên chỉ tham dự 01 phiên họp sau ngày 28/04/2023.
5	Bà Phan Thị Chinh	03/03	100%	
6	Ông Lê Kim Hòa	03/03	100%	
7	Ông Phạm Quang Tùng	03/03	100%	
8	Ông Ngô Văn Dũng	02/03	67%	- Vắng mặt có lý do tại 01 phiên họp và đã ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT biểu quyết theo quy định.
9	Ông Yoo Je Bong	03/03	100%	
10	Ông Nguyễn Văn Thanh	03/03	100%	

Ngoài các phiên họp trên, HĐQT BIDV còn tổ chức các buổi làm việc chuyên đề để trao đổi, làm rõ và thống nhất chỉ đạo đối với các hoạt động của hệ thống.

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Trong 6 tháng đầu năm 2023, hoạt động giám sát của HĐQT không ngừng được nâng cao và cải tiến, tiếp tục hướng tới các thông lệ tiên tiến và chuẩn mực tốt trong quản trị điều hành. Công tác giám sát của HĐQT được thể hiện thông qua việc phê duyệt ban hành nhiều văn bản quan trọng trong kỳ như Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, cùng nhiều Quy chế, chính sách, chiến lược và kế hoạch quan trọng của hệ thống; qua đó, có đầy đủ cơ chế, công cụ để thực hiện giám sát cấp cao việc tổ chức thực hiện của Ban Điều hành. HĐQT cũng tăng cường chỉ đạo các đơn vị tham mưu, giúp việc để thường xuyên rà soát hệ thống phân cấp, ủy quyền, quy trình nội bộ trong công tác giám sát, cũng như góp phần hỗ trợ hoạt động, kinh doanh khác, đảm bảo thống nhất triển khai theo định hướng HĐQT tập trung thực hiện chức năng theo luật định như hoạch định chiến lược, quyết định các nội dung trọng yếu của hệ thống và giám sát cấp cao hoạt động của Ban Điều hành.

Hoạt động giám sát của HĐQT cũng được thực hiện sát sao, hiệu quả và đa dạng dưới nhiều hình thức, thông qua các buổi làm việc trực tiếp giữa HĐQT/thành viên HĐQT và Ban Điều hành và thông qua các báo cáo giám sát tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của HĐQT/thành viên HĐQT và chế độ báo cáo thông tin định kỳ phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT. Nửa đầu năm 2023, HĐQT cũng đã ban hành Quy định về việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT giao (ban hành kèm theo Quy định số 123/QĐ-BIDV ngày 14/02/2023), qua đó xây dựng các yêu cầu chung và quy định cụ thể để các bộ phận tham mưu, giúp việc cho HĐQT định kỳ tổng kết, đánh giá việc thực hiện các chỉ đạo, nhiệm vụ của HĐQT, Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT giao trên các mặt hoạt động và đưa ra các giải pháp đối với những nhóm vấn đề chưa thực hiện đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu hoặc đề xuất HĐQT để tổ chức các cuộc họp, chương trình làm việc chuyên đề nhằm chỉ đạo, giám sát Ban Điều hành đối với các nội dung theo thẩm quyền.

Theo đó, công tác giám sát các chỉ đạo của HĐQT đã được đặc biệt chú trọng, bảo đảm tất cả các Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị, Kết luận chỉ đạo của HĐQT, Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT được giám sát tiến độ thực hiện chặt chẽ, thường xuyên, liên tục và bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Dưới sự chỉ đạo, giám sát của HĐQT và theo yêu cầu của thực tiễn hoạt động, kinh doanh, Ban Điều hành đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng và phân khai các nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên Ban Điều hành, chỉ đạo từng đơn vị thực hiện và có báo cáo đầy đủ, kịp thời tới HĐQT về các kết quả đạt được, cũng như những khó khăn, vướng mắc và đề xuất các biện pháp, giải pháp để HĐQT xem xét xử lý, điều chỉnh phù hợp.

4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc HĐQT

Hiện tại BIDV có 05 Ủy ban thuộc HĐQT, bao gồm: Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Chiến lược và Tổ chức, Ủy ban Công nghệ Thông tin và Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV với Hana Bank. HĐQT đã ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động riêng cho từng Ủy ban.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, các Ủy ban đã thực hiện đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của từng Ủy ban. Các kết quả đạt được cụ thể như sau:

4.1. Ủy ban Quản lý rủi ro (UBQLRR)

Ủy ban Quản lý rủi ro trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn, giúp HĐQT xử lý các vấn đề liên quan đến công tác quản lý rủi ro toàn hệ thống của BIDV với mục tiêu nâng cao năng lực quản trị hệ thống của HĐQT. Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBQLRR đã tổ chức 03 phiên họp gồm 01 phiên họp định kỳ và 02 phiên họp chuyên đề, các phiên họp UBQLRR được tổ chức triển khai theo đúng Quy chế tổ chức và hoạt động của UBQLRR.

Kết quả thực hiện các nhiệm vụ của UBQLRR trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

- Tham mưu HĐQT hoàn thiện, quản lý và giám sát Khung quản lý rủi ro tổng thể của Ngân hàng bao gồm:

- + Tham mưu cho HĐQT phê duyệt ban hành các Nghị quyết, văn bản, cơ chế chính sách trong hoạt động tín dụng, quản lý rủi ro, khung QLRR toàn hàng, đánh giá nội bộ mức đủ vốn theo thông lệ Basel II và tuân thủ quy định Thông tư 13, Thông tư 41 NHNN gồm: (i) Khung chính sách QLRR tổng thể giai đoạn 2023-2026; (ii) Báo cáo đánh giá nội bộ về mức độ đủ vốn ICAAP giai đoạn 2022-2026; (iii) Các chính sách, hạn mức, mô hình QLRR...

- + Triển khai các Chương trình hợp tác, đào tạo, khảo sát với Đối tác chiến lược Hana Bank về tổ chức quản trị và vận hành hoạt động QLRR toàn hàng tại Hana Bank Hàn Quốc.

- Tham mưu cho HĐQT trong công tác giám sát quản lý rủi ro của hệ thống:

- + Tham mưu HĐQT thực hiện công tác giám sát tình hình thực hiện các giới hạn/hạn mức rủi ro trọng yếu toàn ngân hàng.

- + Tham mưu HĐQT giám sát tình hình thực hiện các yêu cầu, kiến nghị và xử lý khắc phục các hạn chế về quản lý rủi ro của hệ thống theo quy định Thông tư 13.

4.2. Ủy ban nhân sự (UBNS)

Ủy ban nhân sự là cơ quan tham mưu, tư vấn, giúp việc HĐQT trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐQT trong việc xây dựng thực hiện chính sách quản trị và phát triển nguồn nhân lực, nhân sự, tiền lương, thưởng, thù lao, đề xuất xem xét, thẩm định ứng viên đề cử, ứng cử chức danh Thành viên HĐQT, Thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành... và các vấn đề khác liên quan đến công tác nhân sự.

Việc tham mưu, tư vấn của Ủy ban Nhân sự được thực hiện thông qua việc lấy ý kiến các thành viên bằng văn hoặc qua các cuộc họp định kỳ/chuyên đề với kết luận của Ủy ban Nhân sự được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 thành viên Ủy ban tham gia biểu quyết. Ủy ban Nhân sự hoạt động, làm việc theo cơ chế kiêm nhiệm hoặc chuyên trách của các thành viên đến từ HĐQT, Ban Điều hành và một số các lãnh đạo các đơn vị chủ chốt có liên quan đến công tác nhân sự như Ban Tổ chức nhân sự và Ban Tài chính.

4.3. Ủy ban chiến lược và tổ chức (UBCL&TC)

Ủy ban CL&TC trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn giúp HĐQT xử lý các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Chiến lược phát triển, Kế hoạch kinh doanh, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống.

Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ủy ban đã thực hiện nhiệm vụ:

- Thực hiện tổng kết hoạt động năm 2022 và xây dựng chương trình công tác năm 2023 của UBCL&TC, trong đó tập trung vào công tác tham mưu và cho ý kiến đối với các nội dung liên quan đến Chiến lược của BIDV và mô hình tổ chức của hệ thống, việc xây dựng và triển khai Phương án Cơ cấu lại BIDV giai đoạn 2021- 2025 theo hướng dẫn của NHNN...

- Tham mưu, tư vấn giúp HĐQT các vấn đề liên quan đến Quản trị chiến lược, Cơ cấu tổ chức và Mô thức quản trị điều hành của toàn hệ thống.

- Có ý kiến đối với các nội dung công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của Ủy ban như: phương án thành lập các đơn vị tại Trụ sở chính, điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của các đơn vị tại Trụ sở chính,...

4.4. Ủy ban Công nghệ thông tin (UBCNTT)

Ủy ban Công nghệ thông tin trực thuộc HĐQT với chức năng tham mưu, tư vấn cho HĐQT về nội dung liên quan đến CNTT trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động CNTT, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra giám sát về hoạt động CNTT... Trong 6 tháng đầu năm 2023, Ủy ban CNTT đã tổ chức 02 phiên họp định kỳ theo Quý để thảo luận, xem xét cho ý kiến về các nội dung quan trọng trong hoạt động CNTT của BIDV; tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung tham mưu, tư vấn cho HĐQT trong việc ban hành cơ chế, chính sách trong hoạt động CNTT và tham mưu, tư vấn về các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT trong quá trình đầu tư mua sắm tài sản CNTT. Kết quả cụ thể như sau:

- Các phiên họp định kỳ theo quý: 02 phiên (Quý I và Quý II), các nội dung bao gồm:

- + Cập nhật công tác thực hiện Kế hoạch CNTT và CDS 2023 hàng Quý;

- + Cập nhật tiến độ, giám sát và chỉ đạo việc triển khai các dự án CNTT trọng tâm/trọng điểm theo đúng Kế hoạch CNTT 2023 đã được phê duyệt.

+ Tháo gỡ các khó khăn/vướng mắc trong quá trình triển khai Dự án/Phương án CNTT.

+ UB CNTT chỉ đạo các Ban/TT chủ động nghiên cứu các hình thức mua sắm dịch vụ CNTT mới xuất hiện trên thị trường mà chưa có văn bản quy phạm pháp luật điều chỉnh. Đến nay, BIDV đã ban hành được Văn bản số 648/QĐ-BIDV ngày 30/6/2023 về Quy định tạm thời về việc mua sắm giải pháp phần mềm, nền tảng, hệ thống hạ tầng CNTT theo hình thức thuê bao.

- Tham mưu, tư vấn cho HĐQT và cho ý kiến chỉ đạo để chỉnh sửa, hoàn thiện và ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của UB CNTT ban hành theo Quyết định số 423/QĐ-BIDV ngày 22/5/2023; các nội dung đầu tư mua sắm tài sản, dịch vụ CNTT thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT.

4.5. Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV-Hana Bank (UBHTCL)

Ủy ban Hợp tác chiến lược BIDV – Hana Bank (UBHTCL) được thành lập để hỗ trợ, tham mưu HĐQT trong công tác triển khai các cam kết hỗ trợ kỹ thuật, và tăng cường hiệu quả hợp tác chiến lược giữa BIDV và Hana Bank, Tập đoàn Tài chính Hana. Các nội dung hoạt động chính Ủy ban Hợp tác chiến lược trong 6 tháng đầu năm 2023 bao gồm:

- Hoàn thành 02 đợt xin ý kiến bằng văn bản vào tháng 3/2023 và tháng 4/2023, tổ chức 01 chương trình họp định kỳ vào tháng 5/2023, 01 chương trình họp Ủy ban hỗn hợp hợp tác chiến lược với Ban Lãnh đạo Hana Bank vào tháng 6/2023 theo Quy chế hoạt động và chương trình công tác UBHTCL năm 2023.

- Các nội dung kết luận, cho ý kiến của UBHTCL tập trung chỉ đạo xây dựng, hoàn thiện quy trình, đảm bảo triển khai đúng tiến độ và hiệu quả 60 dự án hợp tác hỗ trợ kỹ thuật, 12 chương trình tọa đàm chuyên môn với Hana Bank, 07 chương trình khảo sát tại Hàn Quốc của các Ban/Trung tâm BIDV.

- Phát huy vai trò tham mưu, tư vấn cho HĐQT nghiên cứu triển khai, áp dụng các giải pháp nâng cao năng lực quản trị điều hành, kiện toàn thể chế, chuyển đổi quy trình nội bộ để tiệm cận thông lệ quốc tế trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của Hana Bank trong ứng dụng công nghệ, phát triển sản phẩm số, quản trị rủi ro, quản trị dữ liệu, và phát triển nhân lực thông qua các dự án hợp tác kỹ thuật tiêu biểu như: Hợp tác triển khai ESG; Xây dựng bộ chỉ tiêu đánh giá ngân hàng có nền tảng số tốt nhất Việt Nam của BIDV; Rà soát và thực hiện chiến lược trung-dài hạn về Bảo mật CNTT; Giải pháp Nâng cao hiệu quả và cộng tác nội bộ (Groupware)...

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT: chi tiết tại Phụ lục 01.

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Cao Cự Trí	Thành viên chuyên trách/	- Thành viên BKS từ 01/05/2012;		Thạc sỹ kinh tế
		Thành viên phụ trách BKS	- Thành viên phụ trách BKS từ 14/12/2022.		

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	12/03/2021		Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

Triển khai thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, trong 6 tháng đầu năm 2023, Ban Kiểm soát đã tổ chức **02** cuộc họp định kỳ (hàng Quý), cụ thể:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Cao Cự Trí	- Từ 01/01/2022 đến 13/12/2022: Thành viên chuyên trách. - Từ 14/12/2022 đến nay: Thành viên phụ trách BKS	02/02	100%
2	Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên chuyên trách	02/02	100%

Ngoài các cuộc họp trên, BKS BIDV còn thường xuyên lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức hội ý để thảo luận, quyết định các nội dung, công việc thuộc chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật.

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng Giám đốc (TGD) và cổ đông

Nội dung giám sát BKS thực hiện: (i) Giám sát việc tuân thủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ BIDV trong việc quản trị, điều hành BIDV; (ii) Giám sát việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ); (iii) Giám sát việc tuân thủ các quy định nội bộ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; (iv) Giám sát các giao dịch, hợp đồng theo quy định của pháp luật và Điều lệ BIDV; (v) Giám sát việc công khai lợi ích của thành viên HĐQT, TGD, Phó TGD và Những người quản lý khác của BIDV; (vi) Giám sát theo quy định, chỉ đạo của Ngân hàng nhà nước từng thời kỳ. Hoạt động giám sát tập trung đánh giá các vấn đề cần chú ý, các hoạt động trọng yếu, đưa ra đề xuất kiến nghị tới HĐQT và TGD góp phần đảm bảo hoạt động BIDV an toàn, phù hợp với quy định của pháp luật, nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh.

Thông qua hoạt động giám sát, kiểm toán nội bộ, BKS ghi nhận 6 tháng đầu năm 2023, hoạt động của HĐQT, TGD đã tuân thủ Điều lệ BIDV, Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị BIDV. HĐQT đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời chủ trương của Chính phủ, chỉ đạo của NHNN, Nghị quyết ĐHĐCĐ, ban hành các Nghị quyết, Quyết định để định hướng, chỉ đạo kịp thời hoạt động của toàn hệ thống. TGD đã tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch theo nội dung định hướng, yêu cầu tại các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2023, trên cơ sở tiếp tục triển khai Cơ chế phối hợp hoạt động và trao đổi thông tin giữa HĐQT, TGD, các đơn vị thuộc tuyến bảo vệ thứ nhất,

tuyến bảo vệ thứ hai và Ban Kiểm soát, các bên liên quan đã phối hợp hoạt động, trao đổi thông tin đảm bảo nguyên tắc tuân thủ các quy định của pháp luật, của BIDV và vì lợi ích chung của toàn hệ thống. Trên cơ sở kết quả giám sát, kết quả kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát đã có đề xuất, kiến nghị tới HĐQT, BĐH nhằm nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV. Mặt khác, HĐQT, BĐH cũng đã tạo điều kiện cho BKS thực hiện chức trách nhiệm vụ theo quy định.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Lê Ngọc Lâm	TGD	23/07/1975	Thạc sỹ kinh tế	12/03/2021
2	Ông Quách Hùng Hiệp	PTGD	23/09/1969	Tiến sỹ	16/10/2010
3	Ông Hoàng Việt Hùng	PTGD	16/10/1972	Thạc sỹ QTKD	12/03/2020
4	Ông Trần Phương	PTGD	27/12/1973	Thạc sỹ TCNH	01/05/2012
5	Ông Phan Thanh Hải	PTGD	01/01/1977	Thạc sỹ TCNH	12/03/2020
6	Ông Trần Long	PTGD	16/03/1976	Tiến sỹ kinh tế	12/03/2020
7	Ông Nguyễn Thiên Hoàng	PTGD	03/06/1973	Thạc sỹ kinh tế	01/06/2016
8	Bà Nguyễn Thị Quỳnh Giao	PTGD	29/11/1978	Thạc sỹ TCNH	12/03/2020
9	Ông Lê Trung Thành	PTGD	05/09/1964	Kỹ sư, thạc sỹ kinh tế	15/07/2014
10	Ông Từ Quốc Học	Trưởng khối Pháp chế và kiểm soát tuân thủ	25/09/1963	Cử nhân	01/05/2019
11	Ông Sung Ki Jung	Thành viên Ban điều hành	14/04/1967	Cử nhân	01/01/2020

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Tạ Thị Hạnh	05/05/1972	Thạc sỹ kinh tế tài chính	01/05/2012

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo liên quan đến và phục vụ quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Ban Điều hành và Thư ký HĐQT đã tham gia trong 6 tháng đầu năm 2023 như sau:

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian tổ chức	Đối tượng học
1	Phương pháp làm việc Agile	Tháng 2- Tháng 6/2023	23 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.
2	Chuyên nghiệp hóa báo cáo với Excel Dashboard	Tháng 4/2023	03 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.

STT	Khóa đào tạo đã tham gia	Thời gian tổ chức	Đối tượng học
3	Nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề thông qua đào tạo về tư duy logic và chiến lược	Tháng 6/2023	02 thành viên Ban TKHĐQT&QHCD.

VII. Danh sách về người có liên quan của BIDV và giao dịch của người có liên quan của BIDV với BIDV

1. Danh sách người có liên quan của BIDV: chi tiết tại **Phụ lục 2**.
2. Giao dịch giữa BIDV với người có liên quan; hoặc giữa BIDV với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 3**.
3. Giao dịch giữa người nội bộ của BIDV, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do BIDV nắm quyền kiểm soát: **Không có**.
4. Giao dịch giữa BIDV với các đối tượng khác.

4.1. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây: chi tiết tại **Phụ lục 3**.

4.2. Giao dịch giữa BIDV với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD là thành viên HĐQT, TGD: chi tiết tại **Phụ lục 3**.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: chi tiết tại **Phụ lục 4**.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của BIDV: **Không phát sinh**.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận: (V. Abán)

- Như trên;
- Thành viên HĐQT;
- UBQLRR; UBCL&TC; UBNS; UBCNTT; UBHTCL;
- Ban Kiểm soát; Ban CS&GSHT; Ban KT&GSTT;
- Viện ĐT&NC;
- Lưu: VT; TKHĐQT&QHCD.



Phan Đức Tú

**PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
1	18/QĐ-BIDV	05/01/2023	V/v phê duyệt chủ trương tài trợ xây dựng Trường Mầm non và Trường Tiểu học xã Tân Thịnh, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên	100%
2	21/QĐ-BIDV	09/01/2023	V/v ban hành Quy chế tạm thời về chức danh Phó Trưởng Khối nghiệp vụ	100%
3	63/QĐ-BIDV	16/01/2023	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm đa năng (Cash Recycling Machine) giai đoạn 2020-2022 khu vực Phía Nam" thuộc Dự án "Mua sắm ATM đa năng (CRM) giai đoạn 2020-2022"	100%
4	65/QĐ-BIDV	16/01/2023	V/v ban hành quy chế Quản lý tài sản	100%
5	70/NQ-BIDV	17/01/2023	V/v quan điểm, định hướng phát triển hoạt động các hiện diện BIDV tại thị trường nước ngoài	100%
6	71/QĐ-BIDV	17/01/2023	V/v phê duyệt phương án bảo trì "Mua sắm dịch vụ bảo trì hệ thống máy chủ CSDL chuyên dụng"	100%
7	91/QĐ-BIDV	31/01/2023	Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc BIDV chi nhánh Kỳ Anh	100%
8	95/QĐ-BIDV	01/02/2023	Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu mua sắm ATM đa năng giai đoạn 2020- 2022 khu vực phía Bắc thuộc dự án mua sắm ATM đa năng giai đoạn 2020- 2022	100%
9	114/QĐ-BIDV	10/02/2023	V/v tình hình triển khai kế hoạch hành động thực hiện chiến lược tài chính toàn diện quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tại BIDV năm 2022	100%
10	119/NQ-BIDV	10/02/2023	V/v phê duyệt Kế hoạch Đào tạo và khảo thí năm 2023	100%
11	120/QĐ-BIDV	13/02/2023	V/v báo cáo tổng hợp, phân tích đánh giá tình hình hoạt động doanh nghiệp năm 2022 theo Mẫu số 04 Công văn 571/NHNN-TCKT	100%
12	123/QĐ-BIDV	14/02/2023	V/v theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ do HĐQT, Chủ tịch HĐQT và thành viên HĐQT giao	100%
13	126/QĐ-BIDV	15/02/2023	Về việc quy định chính sách tuyển dụng, tiền lương, đãi ngộ áp dụng đối với cán bộ CNTT trong hệ thống BIDV	100%
14	129/QĐ-BIDV	15/02/2023	Về việc giới thiệu nhân sự BIDV tham gia Hội đồng quản trị, ban kiểm soát công ty CP chứng khoán MHB	100%
15	130/QĐ-BIDV	15/02/2023	Về việc ban hành chính sách quản lý rủi ro công nghệ thông tin giai đoạn 2022-2025	100%
16	135/NQ-BIDV	16/02/2023	V/v phê duyệt Kế hoạch Công nghệ thông tin năm 2023	100%
17	136/QĐ-BIDV	16/02/2023	V/v phê duyệt PABT "Bảo trì, hỗ trợ kỹ thuật Hệ thống Firewall cho Phòng giao dịch"	100%
18	137/QĐ-BIDV	16/02/2023	V/v phê duyệt dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu mua sắm phôi thẻ chip nội địa VCCS và phôi thẻ liên kết sinh viên đợt 1 năm 2023	100%
19	142/QĐ-BIDV	17/02/2023	V/v phê duyệt chủ trương nhận chuyển nhượng tài sản là bất động sản làm trụ sở BIDV Chi nhánh Hóc Môn	100%
20	144/QĐ-BIDV	20/02/2023	V/v phê duyệt dự án nhận chuyển nhượng bất động sản làm Trụ sở Chi nhánh Kinh Bắc	100%
21	150/QĐ-BIDV	22/02/2023	V/v tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
22	151/QĐ-BIDV	23/02/2023	V/v phê duyệt chủ trương dự án ĐTXD công trình Tòa nhà làm việc của BIDV tại 20 Hàng Tre và số 2+4 Hàng Thùng, Hoàn Kiếm, Hà Nội	
23	171/QĐ-BIDV	02/03/2023	V/v thông qua nội dung Phụ lục sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng Hợp tác phát triển khách hàng giữa BIDV và BSC	100%
24	176/QĐ-BIDV	03/03/2023	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Tổng công ty bảo hiểm BIDV	100%
25	178/NQ-BIDV	03/03/2023	V/v phê duyệt Kế hoạch cấu phần Đầu tư mua sắm bất động sản năm 2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
26	181/NQ-BIDV	03/03/2023	V/v phê duyệt Kế hoạch cấu phần Đầu tư xây dựng công trình năm 2023 của BIDV	100%
27	182/NQ-BIDV	03/03/2023	V/v phê duyệt kế hoạch cấu phần Thuê tài sản hoạt động năm 2023 của BIDV	100%
28	179/NQ-BIDV	03/03/2023	V/v phê duyệt Kế hoạch cấu phần Đầu tư mua sắm tài sản 2023 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
29	180/NQ-BIDV	03/03/2023	V/v phê duyệt Kế hoạch Thanh lý tài sản cố định là nhà làm việc năm 2023 của BIDV	100%
30	191/QĐ-BIDV	08/03/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình trụ sở làm việc BIDV tại 111 Nguyễn Chí Thanh, Đà Nẵng	100%
31	193/QĐ-BIDV	09/03/2023	V/v ban hành Chính sách Quản lý rủi ro danh tiếng giai đoạn 2023-2025	100%
32	196/NQ-BIDV	10/03/2023	V/v cơ cấu tổ chức bộ máy của BIDV sau khi kết thúc hợp nhất các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy BIDV với các cơ quan chuyên môn có chức năng, nhiệm vụ tương đồng	100%
33	198/QĐ-BIDV	10/03/2023	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Truyền thông và Thương hiệu	100%
34	197/QĐ-BIDV	10/03/2023	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Tổ chức nhân sự	100%
35	199/QĐ-BIDV	10/03/2023	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm tra và giám sát tuân thủ	100%
36	200/QĐ-BIDV	10/03/2023	V/v quy định chức năng, nhiệm vụ của Văn phòng	100%
37	206/QĐ-BIDV	14/03/2023	V/v phê duyệt hệ thống chỉ tiêu giao và đánh giá hoàn thành nhiệm vụ các Đơn vị thành viên năm 2023	100%
38	208/QĐ-BIDV	16/03/2023	V/v phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2023 của CTY CP Chứng khoán Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
39	209/QĐ-BIDV	16/03/2023	V/v phê duyệt các nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của BSC thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị	100%
40	215/QĐ-BIDV	17/03/2023	V/v phê duyệt dự toán chương trình khuyến mại phát triển đơn vị trả lương năm 2023	100%
41	217/QĐ-BIDV	17/03/2023	V/v phê duyệt thay đổi tên và điều chỉnh Điều lệ BSC	100%
42	223/QĐ-BIDV	21/03/2023	V/v phê duyệt bổ sung ngân sách chương trình tích lũy điểm thưởng cho chủ thẻ quốc tế BIDV năm 2022 và triển khai chương trình tích lũy điểm thưởng cho chủ thẻ quốc tế BIDV năm 2023	100%
43	226/NQ-BIDV	22/03/2023	V/v phê duyệt phát hành BCTC riêng và hợp nhất theo chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS) đã kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 (bản Tiếng Việt)	100%
44	229/QĐ-BIDV	22/03/2023	V/v giao kiêm nhiệm Giám đốc Ban Khách hàng bán lẻ	100%
45	237/QĐ-BIDV	28/03/2023	V/v ban hành Quy chế bảo lãnh đối với khách hàng	100%
46	240/QĐ-BIDV	29/03/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh một số yêu cầu kỹ thuật chi tiết của công tác bảo trì, dịch vụ hỗ trợ và điều chỉnh Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT của PABT "Mua sắm dịch vụ bảo trì Hệ thống máy chủ CSDL chuyên dụng"	100%
47	246/QĐ-BIDV	30/03/2023	V/v ban hành Quy chế Huy động vốn	100%
48	252/QĐ-BIDV	31/03/2023	V/v phê duyệt kết quả thương thảo hợp đồng nhận chuyển nhượng bất động sản đầu tư xây dựng trụ sở chi nhánh Củ Chi	100%
49	268/QĐ-BIDV	03/04/2023	V/v phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình Trụ sở chi nhánh Đà Lạt	100%
50	269/QĐ-BIDV	03/04/2023	V/v áp dụng hệ số khuyến khích đối với cán bộ	100%
51	270/QĐ-BIDV	04/04/2023	Về việc phê duyệt chủ trương, phương án và hợp đồng thuê diện tích văn phòng tại tầng 12, tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	100%
52	281/QĐ-BIDV	11/04/2023	V/v phê duyệt hợp tác chiến lược dịch vụ Private Banking giữa BIDV với Ngân hàng Edmond de Rothschild	100%
53	284/NQ-BIDV	11/04/2023	V/v bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2022-2027, giao đại diện 30% vốn Nhà nước và giới thiệu để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách tại BIDV nhiệm kỳ 2022-2027	100%
54	295/QĐ-BIDV	13/04/2023	V/v phê duyệt phương án hợp tác kinh doanh mới với VNPAY	100%
55	303/QĐ-BIDV	13/04/2023	V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu "cung cấp dịch vụ soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống của hệ thống kiểm soát nội bộ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam cho năm tài chính 2023"	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
56	304/QĐ-BIDV	14/04/2023	V/v phê duyệt chủ trương tài trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo tỉnh Nghệ An	100%
57	317/QĐ-BIDV	17/04/2023	V/v ban hành Quy định về chế độ thông tin, báo cáo phục vụ giám sát và quản lý hoạt động góp vốn, mua cổ phần của BIDV	100%
58	328/QĐ-BIDV	19/04/2023	V/v phê duyệt chủ trương, phương án thuê thêm diện tích làm Trụ sở Chi nhánh Gia Định	100%
59	329/QĐ-BIDV	19/04/2023	V/v phê duyệt tạm ứng kế hoạch an sinh xã hội năm 2023	100%
60	334/QĐ-BIDV	20/04/2023	V/v phê duyệt Báo cáo đánh giá nội bộ về mức đủ vốn giai đoạn 2022-2026	100%
61	335/QĐ-BIDV	20/04/2023	V/v bổ sung chế độ cho vay phục vụ đời sống đối với cán bộ công nghệ thông tin (CNTT) trọng hệ thống BIDV	100%
62	342/NQ-BIDV	24/04/2023	V/v sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 709/NQ-BIDV ngày 27/08/2020 V/v phê duyệt hệ thống chỉ tiêu đánh giá xếp hạng hoạt động của chi nhánh	100%
63	362/QĐ-BIDV	26/04/2023	V/v cử, giới thiệu nhân sự BIDV tham gia Hội đồng quản trị CTY CP Cho thuê Máy bay Việt Nam nhiệm kỳ IV (2023-2028)	100%
64	366/NQ-BIDV	26/04/2023	V/v phê duyệt chương trình dự kiến và tài liệu ĐHCĐ thường niên 2023	100%
65	385/QĐ-BIDV	27/04/2023	V/v phê duyệt Hợp đồng/Thỏa thuận hạn mức cam kết ký giữa BIDV và chi nhánh KEB Hana Bank Hà Nội và Hồ Chí Minh	100%
66	393/NQ-BIDV	28/04/2023	V/v Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
67	396/QĐ-BIDV	28/04/2023	V/v phê duyệt Phương án kiến trúc Công trình Trụ sở làm việc BIDV tại số 111 Nguyễn Chí Thanh, TP Đà Nẵng	100%
68	399/NQ-BIDV	28/04/2023	Về việc điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Ban kinh doanh vốn và tiền tệ và Ban tài trợ dự án	100%
69	400/QĐ-BIDV	28/04/2023	Về việc điều chỉnh chức năng nhiệm vụ của Ban tài trợ dự án	100%
70	402/QĐ-BIDV	04/05/2023	Về việc thông qua hợp đồng bảo hiểm tiền tại cơ sở kinh doanh và hợp đồng bảo hiểm tiền trên đường vận chuyển của chi nhánh BIDV với BIC	100%
71	405/QĐ-BIDV	11/05/2023	V/v phê duyệt chủ trương và cách triển khai dự án CRM tại BIDV	100%
72	409/QĐ-BIDV	11/05/2023	V/v thông qua chủ trương thành lập 03 công ty thành viên của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV (BIC) tại địa bàn HN, HCM, ĐB Sông Cửu Long	100%
73	413/QĐ-BIDV	16/05/2023	V/v phê duyệt phương án, thông qua hợp đồng cho BIC Miền Đông thuê phần diện tích chưa sử dụng tại PGD Đồng Khởi, chi nhánh Đồng Nai	100%
74	423/QĐ-BIDV	22/05/2023	V/v ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ủy ban Công nghệ thông tin Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
75	430/QĐ-BIDV	23/05/2023	V/v phân công công tác đối với các thành viên Hội đồng quản trị	100%
76	434/QĐ-BIDV	23/05/2023	V/v ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	100%
77	433/QĐ-BIDV	23/05/2023	V/v Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị	100%
78	435/NQ-BIDV	23/05/2023	V/v phê duyệt các nội dung đề xuất tại Báo cáo kết quả rà soát Đề án Quản lý rủi ro CNTT ban hành kèm theo Nghị quyết 493/NQ-BIDV ngày 03/6/2021	100%
79	437/QĐ-BIDV	24/05/2023	V/v Thông qua qua giao dịch và dự thảo Thông tư tín dụng dự phòng (SBLC) do Hana Bank China phát hành để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của CTY TNHH Sailun Việt Nam, đơn vị thụ hưởng là BIDV	100%
80	439/NQ-BIDV	24/05/2023	V/v ban hành Khung chính sách Quản lý rủi ro tổng thể tại BIDV giai đoạn 2023-2026	100%
81	442/QĐ-BIDV	24/05/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh phương án sắp xếp khu nhà, đất tại 12 Lý Bôn, Cà Mau từ phương án "Bán/chuyển nhượng QSD đất và tài sản trên đất" thành phương án "Giữ lại tiếp tục sử dụng"	100%
82	449/QĐ-BIDV	31/05/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh chủ trương và kết quả thương thảo hợp đồng dự án nhận chuyển nhượng bất động sản làm trụ sở BIDV Phú Xuân	100%
83	453/NQ-BIDV	31/05/2023	V/v điều chỉnh Kế hoạch chiến lược kinh doanh BIDC giai đoạn 2021-2025	100%
84	460/QĐ-BIDV	01/06/2023	V/v phê duyệt phương án mua sắm dịch vụ tư vấn tài chính cho Giao dịch phát hành riêng lẻ cổ phiếu của BIDV	100%

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày văn bản	Trích yếu nội dung văn bản	Tỷ lệ thông qua
85	459/QĐ-BIDV	01/06/2023	V/v phê duyệt sửa đổi, bổ sung Quyết định số 206/QĐ-BIDV ngày 14/3/2023 về hệ thống chi tiêu giao và đánh giá hoàn thành nhiệm vụ các Đơn vị thành viên năm 2023	100%
86	463/QĐ-BIDV	02/06/2023	V/v phê duyệt chủ trương thuê thêm diện tích làm trụ sở Chi nhánh Bình Tân	100%
87	477/QĐ-BIDV	07/06/2023	V/v phê duyệt chủ trương thuê tài sản là bất động sản làm Trụ sở Chi nhánh Phú Nhuận	100%
88	478/QĐ-BIDV	08/06/2023	V/v phê duyệt chủ trương tài trợ an sinh xã hội gắn với hoạt động kinh doanh tại các chi nhánh	100%
89	480/QĐ-BIDV	08/06/2023	V/v phê duyệt thủ tục trang bị và mua sắm dịch vụ bảo trì cho các hệ thống cơ sở hạ tầng chuyên dụng tại Trung tâm dữ liệu BIDV	100%
90	489/QĐ-BIDV	12/06/2023	V/v phê duyệt mục đích sử dụng dặm thưởng Vietnam Airlines theo hợp đồng số 08-2020/VNA-BIDV ngày 29/7/2020	100%
91	499/NQ-BIDV	13/06/2023	V/v phê duyệt phương án phát hành trái phiếu tăng vốn BIDV theo hình thức phát hành riêng lẻ trong giai đoạn 1 (từ tháng 6/2023 đến hết Quý III/2023)	100%
92	500/NQ-BIDV	13/06/2023	V/v thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của LVB	100%
93	502/QĐ-BIDV	14/06/2023	V/v phê duyệt đánh giá, xếp loại Người đại diện phần vốn góp của BIDV và cán bộ BIDV cử tham gia giữ chức vụ kiêm nhiệm tại doanh nghiệp năm 2022	100%
94	505/NQ-BIDV	14/06/2023	V/v phê duyệt Đề án thành lập Trung tâm Định giá tài sản BIDV và phương án triển khai giai đoạn thí điểm	100%
95	507/NQ-BIDV	15/06/2023	V/v phê duyệt Phương án mua sắm dịch vụ tư vấn thiết kế chuyển đổi toàn diện hoạt động ngân hàng bán lẻ của BIDV	100%
96	512/QĐ-BIDV	20/06/2023	V/v phê duyệt định hướng đầu tư Dự án đầu tư trung tâm điều hành hệ thống BIDV	100%
97	513/QĐ-BIDV	20/06/2023	V/v phê duyệt giá trị đền bù tài sản, hỗ trợ giải phóng mặt bằng khu đất tại số 266 đường Lý Thường Kiệt, Thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	100%
98	514/QĐ-BIDV	20/06/2023	V/v phê duyệt chủ trương cải tạo, sửa chữa và nâng cấp công trình tại số 545 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên, TP. Hà Nội	100%
99	515/NQ-BIDV	20/06/2023	V/v thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2023 đối với BIDC	100%
100	619/QĐ-BIDV	23/06/2023	V/v phê duyệt chủ trương tài trợ xây dựng nhà ở cho người nghèo tỉnh Sóc Trăng	100%
101	620/QĐ-BIDV	23/06/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án trụ sở làm việc BIDV chi nhánh Bắc Quảng Bình và chi nhánh Tam Điệp	100%
102	625/QĐ-BIDV	26/06/2023	V/v thông qua giao dịch và dự thảo Thư bảo lãnh để bảo lãnh vay vốn cho CTY CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, đơn vị thụ hưởng là Ngân hàng Keb Hana-Chi nhánh Hà Nội	100%
103	629/NQ-BIDV	27/06/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh giao dịch IRS với VALC phù hợp với thông lệ chuyển đổi LIBOR	100%
104	635/QĐ-BIDV	28/06/2023	V/v phê duyệt phương án mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu "Mua sắm ô tô chuyên dùng chở tiền theo kế hoạch năm 2023"	100%
105	636/QĐ-BIDV	28/06/2023	V/v ban hành Quy chế Đầu tư mua sắm và thuê tài sản	100%
106	637/QĐ-BIDV	29/06/2023	V/v phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án ĐTXDCT Trụ sở làm việc BIDV Nam Kỳ Khởi Nghĩa	100%
107	648/QĐ-BIDV	30/06/2023	V/v ban hành Quy định tạm thời về việc mua sắm giải pháp phần mềm, nền tảng, hệ thống hạ tầng CNTT theo hình thức thuê bao	100%

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



PHỤ LỤC 02: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/ Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
I	Thành viên HĐQT								
1	Phan Đức Tú		Chủ tịch HĐQT			15/11/2018		Bổ nhiệm	
2	Đặng Văn Tuyên		Ủy viên HĐQT			28/4/2023		Bổ nhiệm	
3	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			12/03/2021		Bổ nhiệm	
4	Ngô Văn Dũng		Ủy viên HĐQT			01/06/2015		Bổ nhiệm	
5	Phan Thị Chinh		Ủy viên HĐQT			25/04/2014		Bổ nhiệm	
6	Phạm Quang Tùng		Ủy viên HĐQT			21/04/2018		Bổ nhiệm	
7	Trần Xuân Hoàng		Ủy viên HĐQT			07/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT			27/12/2019		Bổ nhiệm	
9	Lê Kim Hòa		Ủy viên HĐQT			07/03/2020		Bổ nhiệm	
10	Nguyễn Văn Thạnh		Ủy viên HĐQT độc lập			29/04/2022		Bổ nhiệm	
II	Thành viên Ban Kiểm soát								

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
1	Cao Cự Trí		Thành viên phụ trách BKS			01/05/2012		Bổ nhiệm	Được giao nhiệm vụ Thành viên phụ trách BKS từ ngày 14/12/2022
2	Nguyễn Thị Thu Hà		Thành viên Ban Kiểm soát			12/03/2021		Bổ nhiệm	
III	Thành viên Ban Điều hành								
1	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Thông tin như tại Mục I.3.					
2	Quách Hùng Hiệp		Phó TGD			07/10/2010		Bổ nhiệm	
3	Trần Phương		Phó TGD			01/05/2021		Bổ nhiệm	
4	Lê Trung Thành		Phó TGD			31/07/2019		Bổ nhiệm	
5	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó TGD			01/06/2016		Bổ nhiệm	
6	Phan Thanh Hải		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
7	Hoàng Việt Hùng		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
8	Trần Long		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó TGD			12/03/2020		Bổ nhiệm	
10	Sung Ki Jung		Thành viên Ban điều hành			01/01/2020		Bổ nhiệm	
11	Từ Quốc Học		Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ			01/05/2019		Bổ nhiệm	

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
12	Tạ Thị Hạnh		Kế toán trưởng			01/05/2012		Bổ nhiệm	
IV	Người phụ trách quản trị BIDV								
1	Phạm Danh Chương		Người phụ trách quản trị BIDV			24/08/2017		Bổ nhiệm	
V	Các công ty con			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)			111/GP-UBCK	Tòa nhà Thaiholdings, 210 Đ. Trần Quang Khải, Trảng Tiễn, Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty cho thuê tài chính TNHH MTV BIDV - SuMi TRUST (BSL)			0100777569	Tầng 20, Tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội				
3	Tổng công ty cổ phần bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam (BIC)			11/GPĐC16/KD BH	Tầng 11, 263 Cầu Giấy, phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội				
4	Công ty TNHH Quản lý Nợ và Khai thác Tài sản Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BAMC)			0101196750	Tầng 20, Tháp A Vincom, Bà Triệu, Hà Nội				
5	Ngân hàng đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)			B7.09.148	#370, Monivong Blvd, Boeung Keng Kang I, Chamkarmon, Phnom Penh, Cambodia.				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
6	Công ty Liên doanh bảo hiểm Lào Việt (LVI)			077-08/ĐT	3rd floor, LVB tower, No 44, Lanexang Avenue, Hatsady Village, Chamthabouly District, Vientiane, Lao PDR				
7	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt (LVB)			985-326	Vientiane, Lao PDR				
8	Công ty CP Chứng khoán MHB (MHBS)			45/UBCK-GPHĐKD	153 Hai Bà Trưng, Phường 6, Quận 3, TP.HCM				
9	Công ty Bảo hiểm Campuchia - Việt Nam (CVI)			Co. 6037/09E	8th Floor, No.398, Monivong, Beungkeng Kang I, Charnkar Mon, PhnomPenh, Cambodia				
10	Công ty chứng khoán Campuchia - Việt Nam (CVS)			005.SECC/BLP H	No.370, Preah Monivong, Boeng Keng Kang I, Khan Thmey 2, Daun Penh, Phnom Penh, Cambodia				
VI	Các công ty liên kết			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Công ty Cổ phần Cho thuê máy bay Việt Nam ("VALC")			0102384108	Số 18, Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty TNHH Lương thực Campuchia - Việt Nam ("Cavifood")			Inv.0810M/2010	National Route 5, Spean Khpus Vilage, Sangkat Kilomet 6, Khan RusseyKeo District, Phnompenh, Cambodia				
VII	Các công ty liên doanh			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại BIDV (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu/GCN đăng ký doanh nghiệp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là Người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Ghi chú
1	Ngân hàng Liên doanh Việt Nga (“VRB”)			0102028839	Số 75 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội				
2	Công ty Liên doanh Tháp BIDV (“BIDV Tower”)			2523/GP	Tầng 13, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hà Nội				
3	Công ty TNHH Bảo hiểm Nhân thọ BIDV Metlife (“BIDV Metlife”)			72/GPĐC4-KDBH	Tầng 10 Tháp A Vincom, 191 Bà Triệu – Hà Nội				
VIII	Tổ chức sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết			Giấy ĐKKD	Địa chỉ liên hệ				
1	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam			69/QĐ-NH5	49 Lý Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội				Tỷ lệ sở hữu 80,99%
2	KEB HANA BANK, CO., LTD			CC2259	35, EULJI-RO, JUNG-GU SEOUL REPUBLIC OF KOREA SEOUL				Tỷ lệ sở hữu 15%

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 03: GIAO DỊCH GIỮA BIDV VỚI CÔNG TY MÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA BIDV; HOẶC GIỮA BIDV VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP chứng khoán BIDV (BSC)	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tòa nhà Thái Holdings, 210 Đường Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	2023	171/QĐ-BIDV (ngày 02/3/2023)	Thông qua nội dung Phụ lục sửa đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng Hợp tác phát triển khách hàng giữa BIDV và BSC	
2	Công ty Liên doanh Tháp BIDV ("BIDV Tower")	Các công ty liên doanh	2523/GP (do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 02/11/2005)	Tầng 13, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Hà Nội	2023	270/QĐ-BIDV (ngày 04/4/2023)	Phê duyệt chủ trương, phương án và hợp đồng thuê diện tích văn phòng tại tầng 12, Tháp BIDV, số 194 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội (là giao dịch với bên có liên quan – Công ty liên doanh Tháp BIDV)	
3	Keb Hana Bank - Chi nhánh Hà Nội, chi nhánh TP Hồ Chí Minh	Nhà đầu tư chiến lược	N/A	- Trung tâm thương mại Daeha, 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội. - 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.	2023	385/QĐ-BIDV (ngày 27/4/2023)	Phê duyệt Hợp đồng/Thỏa thuận hạn mức cam kết ký giữa BIDV và Chi nhánh KEB Hana Bank Hà Nội và Hồ Chí Minh	
4	Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC)	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2023	402/QĐ-BIDV (ngày 04/5/2023)	Thông qua Hợp đồng bảo hiểm tiền tại cơ sở kinh doanh và Hợp đồng bảo hiểm tiền trên đường vận chuyển của chi nhánh BIDV với BIC	
5	Tổng Công ty bảo hiểm BIDV (BIC) - BIC Miền Đông	Công ty con	0100150619 (do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 27/4/2012)	Tầng 11, Tòa nhà 263 Cầu Giấy, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	2023	413/QĐ-BIDV (ngày 16/5/2023)	Phê duyệt phương án, thông qua hợp đồng cho BIC Miền Đông thuê phần diện tích chưa sử dụng tại PGD Đồng Khởi, chi nhánh Đồng Nai.	
6	Hana Bank China	Nhà đầu tư chiến lược	N/A	7-11/F, Building NO.18 Daojiayuan, ChaoYang District, Beijing 100025	2023	437/QĐ-BIDV (ngày 24/5/2023)	Thông qua giao dịch và dự thảo Thư tín dụng dự phòng (SBLC) do Hana Bank China phát hành để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Sailun Việt Nam, đơn vị thụ hưởng là BIDV.	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
7	Ngân hàng Keb Hana – Chi nhánh Hà Nội	Nhà đầu tư chiến lược		Trung tâm thương mại Daeha, 360 Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội.	2023	625/QĐ-BIDV (ngày 27/6/2023)	Thông qua giao dịch và dự thảo Thư bảo lãnh để bảo lãnh vay vốn cho CTY CP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam, đơn vị thụ hưởng là Ngân hàng Keb Hana-Chi nhánh Hà Nội.	
8	Công Ty Cổ Phần Cho Thuê Máy Bay Việt Nam (VALC)	Công ty liên kết	0102384108 (đăng ký lần đầu ngày 08/10/2007 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội và được sửa đổi lần thứ 15 ngày 05/09/2019)	Tầng 14, Tháp A Vincom, 191 P. Bà Triệu, Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội		629/QĐ-BIDV (ngày 27/6/2023)	Phê duyệt điều chỉnh giao dịch IRS với VALC phù hợp với thông lệ chuyển đổi LIBOR.	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM



**PHỤ LỤC 04: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Hội đồng quản trị							
1	Phan Đức Tú		Chủ tịch HĐQT			54.726	0,0011%	
1.01	Đoàn Thị Trần Hùng Phi					11.676	0,0002%	
1.02	Phan Thị Hải Vân					0	0%	
1.03	Phan Đức Thảo Nguyễn					0	0%	
1.04	Nguyễn Hữu Lộc					0	0%	
1.05	Phan Đức Tuấn					0	0%	
1.06	Phan Thị Khánh					0	0%	
1.07	Phan Thị Thương					0	0%	
1.08	Phan Thị Lượng					0	0%	
1.09	Phan Đức Tài					0	0%	
1.10	Đoàn Thị Trần Hùng Anh					0	0%	
1.11	Đoàn Hùng Sơn					0	0%	
1.12	Đoàn Hùng Dũng					0	0%	
1.13	Đoàn Hùng Trí					0	0%	
2	Đặng Văn Tuyên		Ủy viên HĐQT			0	0%	Bổ nhiệm UV HĐQT ngày 28/4/2023
2.01	Đặng Viết Hợi					0	0%	
2.02	Phạm Thị Thanh					0	0%	
2.03	Nguyễn Thị Phụng					0	0%	
2.04	Đặng Vinh Thuận					0	0%	
2.05	Đặng Hữu Phước					0	0%	
2.06	Đặng Thị Hưng					0	0%	
2.07	Đặng Thị Tuyền					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2,08	Đặng Văn Tuyền					0	0%	
2,09	Đặng Thị Duyên					0	0%	
2,10	Nguyễn Văn Chung					0	0%	
2,11	Trần Thị Tuyết					0	0%	
2,12	Nguyễn Tiến Dũng					0	0%	
2,13	Nguyễn Kim Cúc					0	0%	
3	Lê Ngọc Lâm		Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc			909	0,00002%	
3,01	Lê Minh Hương					0	0%	
3,02	Lê Thị Phương Hải					11	0,00..2%	
3,03	Lê Ngọc Mỹ Anh					0	0%	
3,04	Lê Vĩnh Phúc					0	0%	
3,05	Lê Thị Mai Huệ					0	0%	
3,06	Lê Anh Tuấn					0	0%	
3,07	Lê Quang Thịnh					0	0%	
3,08	Nguyễn Thị Lập					0	0%	
3,09	Lê Minh Hoàng					0	0%	
3,10	Phạm Hùng Minh					0	0%	
3,11	Dương Thị Minh Khánh					0	0%	
4	Ngô Văn Dũng		Ủy viên HĐQT			981	0,00002%	
4,01	Nguyễn Thị Lan					0	0%	
4,02	Đinh Thị Hạnh					0	0%	
4,03	Lê Thị Thu Hường					0	0%	
4,04	Ngô Bá Kiên					0	0%	
4,05	Ngô Trường Giang					0	0%	
4,06	Ngô Thị Thao					0	0%	
4,07	Nguyễn Tiến Đạt					0	0%	
4,08	Ngô Thị Hợp					0	0%	
4,09	Ngô Thị Định					0	0%	
4,10	Bùi Hữu Cẩm					0	0%	
4,11	Ngô Thị Bình					0	0%	
4,12	Nguyễn Quang Vịnh					0	0%	
4,13	Ngô Tân Hải					0	0%	
4,14	Ngô Minh Hồng					0	0%	
4,15	Ngô Quang Hùng					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4,16	Vũ Thị Tạo					0	0%	
4,17	Ngô Văn Tuấn					0	0%	
4,18	Công ty TNHH 1 thành viên quản lý nợ và khai thác tài sản BIDV (BAMC)					0	0%	Chủ tịch công ty
4,19	Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC)					46.876	0,0009%	Chủ tịch HĐQT
5	Phan Thị Chính		Ủy viên HĐQT			36.707	0,0007%	
5,01	Đinh Mạnh Tuấn					0	0%	
5,02	Đinh Nam Hải					0	0%	
5,03	Đinh Ngọc Anh					0	0%	
5,04	Đinh Xuân Phụng					0	0%	
5,05	Phan Văn Thủy					0	0%	
5,06	Đỗ Thị Hiền					0	0%	
5,07	Phan Thị Xinh					0	0%	
5,08	Phan Thị Gái					0	0%	
5,09	Phan Thị Kiên					0	0%	
5,10	Nguyễn Khắc Hoài					0	0%	
5,11	Công ty liên doanh Tháp BIDV					0	0%	Chủ tịch liên doanh từ năm 2019
5,12	Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam					0	0%	Ủy viên HĐQT từ năm 2016
6	Phạm Quang Tùng		Ủy viên HĐQT			1	0,00..2%	
6,01	Phạm Huy Chiền					0	0%	
6,02	Nguyễn Thị Diễm					0	0%	
6,03	Đào Thúy Ngà					0	0%	
6,04	Phạm Quỳnh Chi					0	0%	
6,05	Phạm Quang Đức					0	0%	
6,06	Phạm Quang Minh					0	0%	
6,07	Phạm Quốc Huy					0	0%	
6,08	Nguyễn Thị Thúy Hoa					0	0%	
6,09	Phạm Trung Dũng					0	0%	
6,10	Nguyễn Thị Hồng Nhưng					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6,11	Đào Thị Bích					0	0%	
6,12	Công ty cho thuê tài chính TNHH BIDV- SuMi TRUST (BSL)					0	0%	Chủ tịch HĐQT
7	Trần Xuân Hoàng		Ủy viên HĐQT			101	0,00..2%	
7,01	Hoàng Thị Giang Hà					43.326	0,0009%	
7,02	Trần Hồng Quân					0	0%	
7,03	Trần Hoàng Trâm Anh					0	0%	
7,04	Trần Xuân Ba					0	0%	
7,05	Trần Xuân Tư					0	0%	
7,06	Trần Thị Minh Phượng					0	0%	
7,07	Trần Thị Kim Hoa					0	0%	
7,08	Nguyễn Thị Bình					0	0%	
7,09	Hồ Thị Thúy Lan					0	0%	
7,10	Diệp Thành Phụng					0	0%	
7,11	Công ty CP Bất động sản và xây dựng nhà Mekong					0	0%	Chủ tịch HĐQT
7,12	Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Ngân Lục (NIAD)					0	0%	Chủ tịch HĐQT
7,13	Tổng Công ty Cổ phần bảo hiểm BIDV					0	0%	Chủ tịch HĐQT
8	Yoo, Je Bong		Ủy viên HĐQT			0	0%	
8,01	Kim, Young					0	0%	
8,02	YOO, Go Eun					0	0%	
9	Lê Kim Hòa		Ủy viên HĐQT			54.060	0,0011%	
9,01	Nguyễn Thị Thanh					0	0%	
9,02	Lê Nguyễn Bình Nhi					0	0%	
9,03	Lê Phương Anh					0	0%	
9,04	Nguyễn Cử					0	0%	
9,05	Nguyễn Thị Như					0	0%	
9,06	Lê Kim Thái					0	0%	
9,07	Trần Thị Cúc					0	0%	
9,08	Phạm Thị Ngoan					0	0%	
9,09	Lê Kim Hùng					0	0%	
9,10	Phạm Thị Tươi					0	0%	

27

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9,11	Lê Kim Lợi					0	0%	
9,12	Hồ Thị Thu					0	0%	
9,13	Lê Thị Lan					0	0%	
9,14	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Campuchia (BIDC)					0	0%	Chủ tịch HĐQT
10	Nguyễn Văn Thanh		Ủy viên HĐQT độc lập			0	0%	
10,01	Đỗ Thị Kim Thoa					0	0%	
10,02	Nguyễn Nam Anh					0	0%	
10,03	Nguyễn Thị Phương Hà					0	0%	
10,04	Nguyễn Trung Tú					0	0%	
10,05	Nguyễn Thị Thành					0	0%	
10,06	Nguyễn Thị Hải					0	0%	
10,07	Nguyễn Văn Hạnh					0	0%	
10,08	Nguyễn Văn Hệ					0	0%	
10,09	Nguyễn Công Doanh					0	0%	
10,10	Nguyễn Văn Dậu					0	0%	
II	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Kiểm soát							
1	Cao Cự Trí		Thành viên phụ trách BKS			4.503	0,0001%	Được giao nhiệm vụ Thành viên phụ trách BKS từ ngày 14/12/2022
1.01	Đậu Thị Thanh Liêm					0	0%	
1.02	Tạ Thị Kiều Anh					0	0%	
1.03	Cao Cự Nhật Minh					0	0%	
1.04	Cao Cự Bảo Nam					0	0%	
1.05	Cao Thị Lý					0	0%	
1.06	Hoàng Anh Tuấn					0	0%	
1.07	Cao Thị Ý Nhi					0	0%	
1.08	Phạm Văn Thành					0	0%	
2	Nguyễn Thị Thu Hà		Thành viên Ban Kiểm Soát			0	0%	
2.01	Nguyễn Văn Thị					0	0%	
2.02	Nguyễn Thị Phòng					0	0%	
2.03	Trần Anh Tuấn					0	0%	
2.04	Tô Hồng Thư					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.05	Trần Tùng Dương					0	0%	
2.06	Trần Quang Minh					0	0%	
2.07	Trần Minh Đức					0	0%	
2.08	Nguyễn Trung Thành					0	0%	
2.09	Nguyễn Thu Thủy					0	0%	
III	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là thành viên Ban Điều hành							
1	Lê Ngọc Lâm		Uy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		Thông tin và Người có liên quan như tại Mục I.3			
2	Quách Hùng Hiệp		Phó Tổng Giám đốc			44.118	0,0009%	
2.01	Phạm Thị Mai Anh					0	0%	
2.02	Quách Mạnh Khiêm					0	0%	
2.03	Quách Thùy Trang					0	0%	
2.04	Quách Thị Hồng Lợi					0	0%	
2.05	Quách Thị Minh Hương					0	0%	
2.06	Ngân hàng liên doanh Lào - Việt					0	0%	
3	Trần Phương		Phó Tổng Giám đốc			26.596	0,0005%	
3.01	Nguyễn Thị Thu Nhuong					0	0%	
3.02	Nguyễn Thị Sửu					0	0%	
3.03	Phạm Thị Kim Oanh					7.750	0,00015%	
3.04	Trần Phương Anh					0	0%	
3.05	Trần Phương Minh					0	0%	
3.06	Trần Hoài Phương					0	0%	
3.07	Phạm Thị Hải Yến					0	0%	
3.08	Phạm Thị Kim Hải					0	0%	
3.09	Phạm Thị Hà					0	0%	
3.10	Đinh Trọng Hùng					0	0%	
4	Lê Trung Thành		Phó Tổng Giám đốc			2.832	0,000056%	
4.01	Tô Thị Hồng Loan					0	0%	
4.02	Lê Hồng Nhật Hạ					0	0%	
4.03	Lê Thị Kiêm Yến					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.04	Lê Thị Kim Phượng					0	0%	
4.05	Lê Thị Kim Phụng					0	0%	
4.06	Lê Thị Tuyết Sương					0	0%	
4.07	Lê Thị Tuyết Vân					0	0%	
4.08	Lê Thị Tuyết Hồng					0	0%	
4.09	Lê Trung Nghĩa					0	0%	
4.10	Lê Trung Chánh					0	0%	
4.11	Lê Phương Lan					0	0%	
4.12	Võ Văn Nhâm					0	0%	
4.13	Huỳnh Tấn Tài					0	0%	
4.14	Đặng Minh Hiền					0	0%	
4.15	Hoàng Ngọc Linh					0	0%	
4.16	Trần Thị Thanh (Đỗ Thị Như Thanh là tên cũ)					0	0%	
4.17	Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ BIDV MetLife					0	0%	
5	Nguyễn Thiên Hoàng		Phó Tổng Giám đốc			3	0,00..1%	
5.01	Nguyễn Thị Thanh Mai					0	0%	
5.02	Lê Thị Mỹ Hạnh					0	0%	
5.03	Nguyễn Thế Hưng					0	0%	
5.04	Nguyễn Lê Thảo Chi					0	0%	
5.05	Nguyễn Thế Hữu					0	0%	
5.06	Nguyễn Thị Hồng					0	0%	
5.07	Nguyễn Thị Thanh Hương					2	0,00..4%	
5.08	Đặng Ngọc Hùng					0	0%	
5.09	Nguyễn Thế Huy					0	0%	
5.10	Ngô Thị Phương Hà					0	0%	
6	Phan Thanh Hải		Phó Tổng Giám đốc			6	0,00..1%	
6.01	Phan Kế Viêm					0	0%	
6.02	Nguyễn Thị Lan					0	0%	
6.03	Phạm Thị Cúc					0	0%	
6.04	Đoàn Thị Hồng					172	0,000003%	
6.05	Phan Thành An					0	0%	

29

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.06	Phan Thùy Lâm					0	0%	
6.07	Phan Thị Thanh Vân					0	0%	
6.08	Phan Thanh Hoàng					0	0%	
6.09	Trần Tiến Duẩn					0	0%	
6.10	Nghiêm Thị Thu Trang					0	0%	
7	Hoàng Việt Hùng		Phó Tổng Giám đốc			10	0,00..2%	
7.01	Hoàng Minh Vượng					0	0%	
7.02	Nguyễn Thị Cúc					0	0%	
7.03	Đoàn Thị Kinh Thanh					0	0%	
7.04	Hà Thị Xư Ghin					0	0%	
7.05	Hoàng Hà Minh Thảo					0	0%	
7.06	Hoàng Minh Tuấn					0	0%	
7.07	Hoàng Phú Hiền					0	0%	
7.08	Hoàng Trung Kiên					0	0%	
7.09	Hoàng Lệ Quyên					0	0%	
7.10	Phạm Đức Long					0	0%	
7.11	Lê Thị Thanh Tú					0	0%	
7.12	Nguyễn Thị Phương Lan					0	0%	
8	Trần Long		Phó Tổng Giám đốc			0	0%	
8.01	Trần Triều Nguyệt					0	0%	
8.02	Trần Thị Hương					0	0%	
8.03	Nguyễn Đức Bắc					0	0%	
8.04	Nguyễn Thị Chung					0	0%	
8.05	Nguyễn Thị Hào Hoa					0	0%	
8.06	Trần Minh Khôi					0	0%	
8.07	Trần Châu Anh					0	0%	
8.08	Trần Văn Cường					0	0%	
8.09	Trần Khánh Linh					0	0%	
9	Nguyễn Thị Quỳnh Giao		Phó Tổng Giám đốc			3	0,00..1%	
9.01	Nguyễn Khánh Cát					0	0%	
9.02	Phạm Thị Khuyến					0	0%	
9.03	Lưu Thị Vui					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.04	Nguyễn Đình Long					0	0%	
9.05	Nguyễn Trúc Cẩm					0	0%	
9.06	Nguyễn Mai Phương					0	0%	
9.07	Nguyễn Minh Tú					0	0%	
9.08	Nguyễn Đình Đồng					0	0%	
9.09	Nguyễn Thị Huệ Chi					0	0%	
9.10	Nguyễn Văn Dư					0	0%	
9.11	Nguyễn Thị Cẩm Trà					0	0%	
9.12	Lương Quốc Chính					0	0%	
10	Sung Ki Jung		Thành viên Ban điều hành			0	0%	
10.01	Kim, Han na					0	0%	
10.02	Sung, Eugene					0	0%	
10.03	Sung, Jehon					0	0%	
10.04	Hwang, Keum Ja					0	0%	
10.05	Sung, Eugene					0	0%	
11	Từ Quốc Học		Trưởng khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ			0	0%	
11.01	Từ Quốc Diễm					0	0%	
11.02	Nguyễn Thị Nga					0	0%	
11.03	Nguyễn Thị Hồng Vân					11	0,00..2%	
11.04	Từ Quốc Hưng					0	0%	
11.05	Từ Minh Tâm					0	0%	
11.06	Từ Thị Nụ					0	0%	
11.07	Từ Quốc Khoa					0	0%	
11.08	Từ Thị Hòe					0	0%	
11.09	Từ Quốc Huy					0	0%	
11.10	Từ Quốc Hiệu					0	0%	
11.11	Từ Thị Thu Huyền					1.333	0,00003%	
11.12	Nguyễn Tiến Chinh					0	0%	
11.13	Đào Thị Vở					0	0%	
11.14	Nguyễn Đức Phong					0	0%	
11.15	Nguyễn Thị Minh Nguyệt					0	0%	
11.16	Dương Quang Nhượng					0	0%	

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.17	Lê Thị Nam					0	0%	
11.18	Nguyễn Văn Thành					0	0%	
11.19	Trần Thị Ngà					0	0%	
11.20	Cao Thị Thọ					0	0%	
11.21	Phan Văn Khôi					2	0,00..4%	
11.22	Phạm Mạnh Hùng					1.333	0,00003%	
12	Tạ Thị Hạnh		Kế toán trưởng			2.833	0,00006%	
12.01	Tạ Văn Đảo					0	0%	
12.02	Nguyễn Thị Đảo					0	0%	
12.03	Dương Xuân An					0	0%	
12.04	Dương Đức Minh					0	0%	
12.05	Dương Minh Thắng					0	0%	
12.06	Tạ Văn Đảo					0	0%	
12.07	Tạ Văn Quỳnh					0	0%	
12.08	Tạ Thúy Quỳnh					0	0%	
12.09	Tạ Thị Chính					0	0%	
12.10	Tạ Thị Nhiều					0	0%	
12.11	Tạ Thị Thanh					0	0%	
12.12	Bùi Thị Lựu					0	0%	
12.13	Trần Thị Duy					0	0%	
12.14	Nguyễn Thị Hạnh					0	0%	
12.15	Phạm Năng Miêng					0	0%	
12.16	Nguyễn Văn Huân					0	0%	
12.17	Phan Văn Thành					0	0%	
12.18	Nguyễn Trung Thông					0	0%	
IV	Người có liên quan của cổ đông nội bộ là Người phụ trách quản trị BIDV							
	Phạm Danh Chương		Người phụ trách quản trị BIDV			0	0%	
01	Nguyễn Thị Lan Hương					0	0%	
02	Phạm Linh Ngọc					0	0%	
03	Phạm Quốc Hưng					0	0%	
04	Nguyễn Thị Lợi					0	0%	
05	Phạm Danh Chuyên					0	0%	
06	Lã Thị Minh Thu					0	0%	

27

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
07	Phạm Danh Cường					0	0%	
08	Trần Hương Giang					0	0%	

NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM

Handwritten signature